

Data Structure & Algorithm

Data Structure

Singly Linked List

1. Nội dung

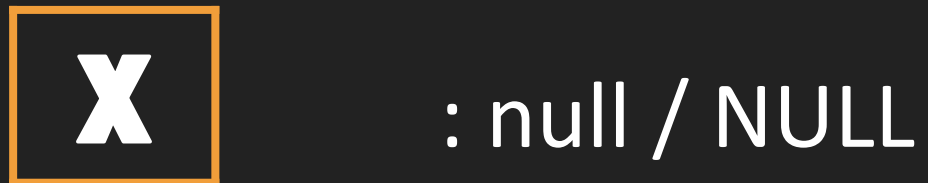
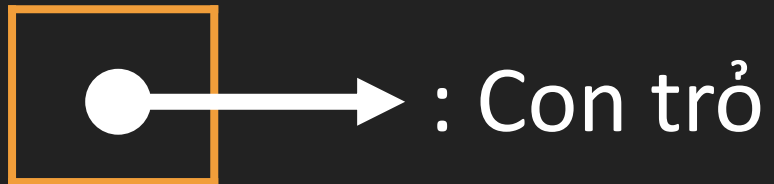
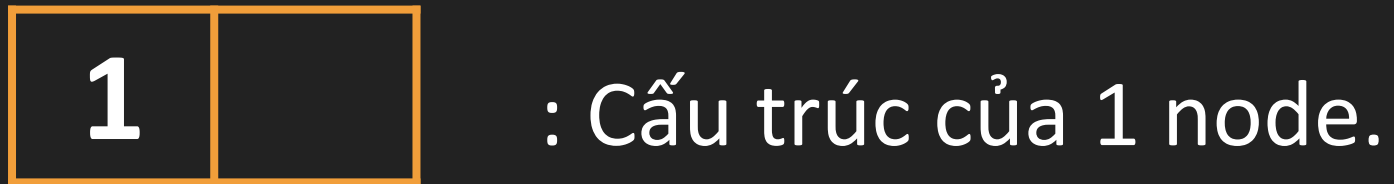
1. Định nghĩa Singly Linked List.
2. Ưu nhược điểm của Linked List.
3. Thao tác cơ bản: Thêm, Xoá.

1. Yêu cầu

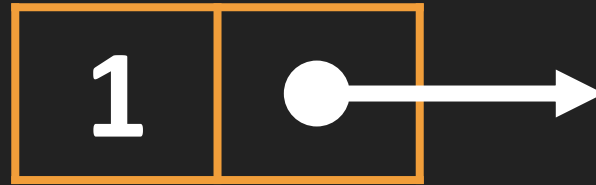
1. Biết sử dụng **struct** / **class** trong **C/C++** hoặc **class** trong **Java**.

2. Phân biệt được **reference type** và **value/primitive type** trong **Java** hoặc biết cách sử dụng **con trỏ** trong **C/C++**.

2. Định nghĩa



2. Định nghĩa



val next

C++

```
struct SinglyListNode
{
    int val;
    SinglyListNode *next;
    SinglyListNode(int x) : val(x),
        next(NULL) {}
};
```

Java

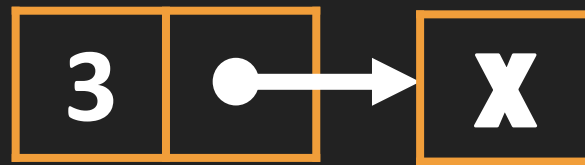
```
public class SinglyListNode
{
    int val;
    SinglyListNode next;
    SinglyListNode(int x) { val = x; }
}
```

3. Đặc điểm của Singly Linked List



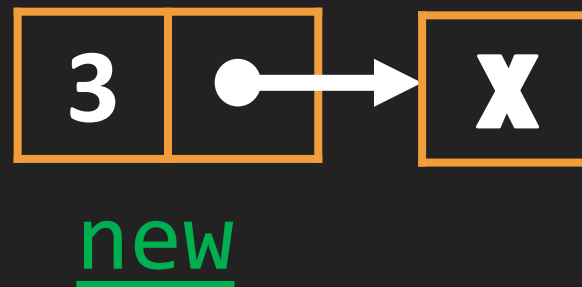
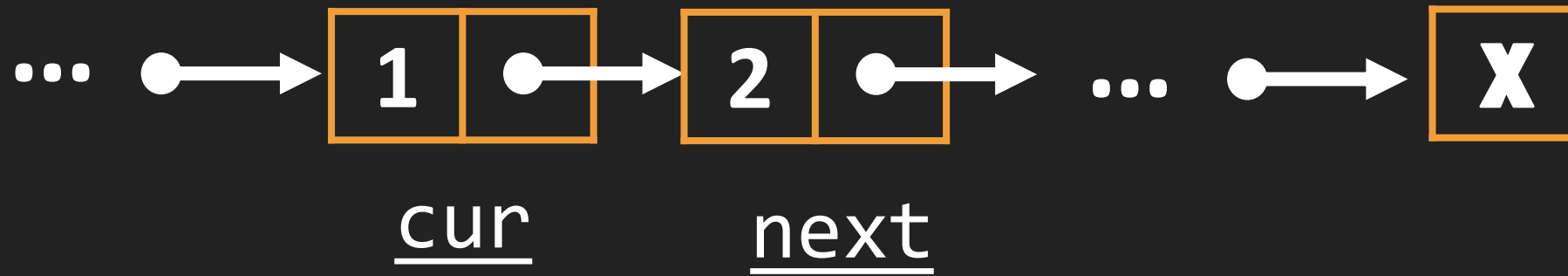
1. Chỉ cần lưu node đầu tiên (**head**) là có thể truy xuất cả mảng.
2. Khả năng truy xuất 1 phần tử của mảng: $O(n)$
3. Khả năng thêm và xoá 1 phần tử : $O(1)^*$
(*: Vị trí đó phải biết trước)

4. Thao tác thêm phần tử vào giữa list.



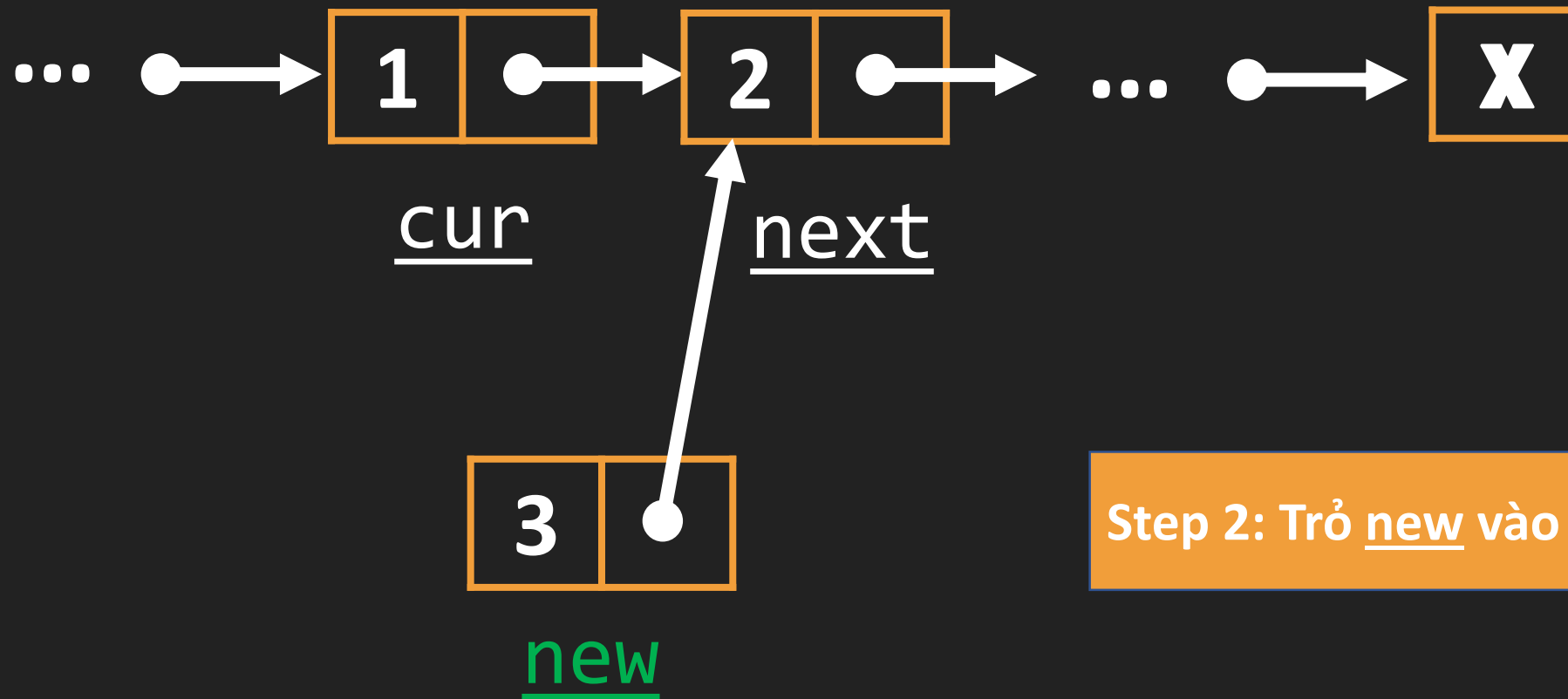
new

4. Thao tác thêm phần tử vào giữa list.



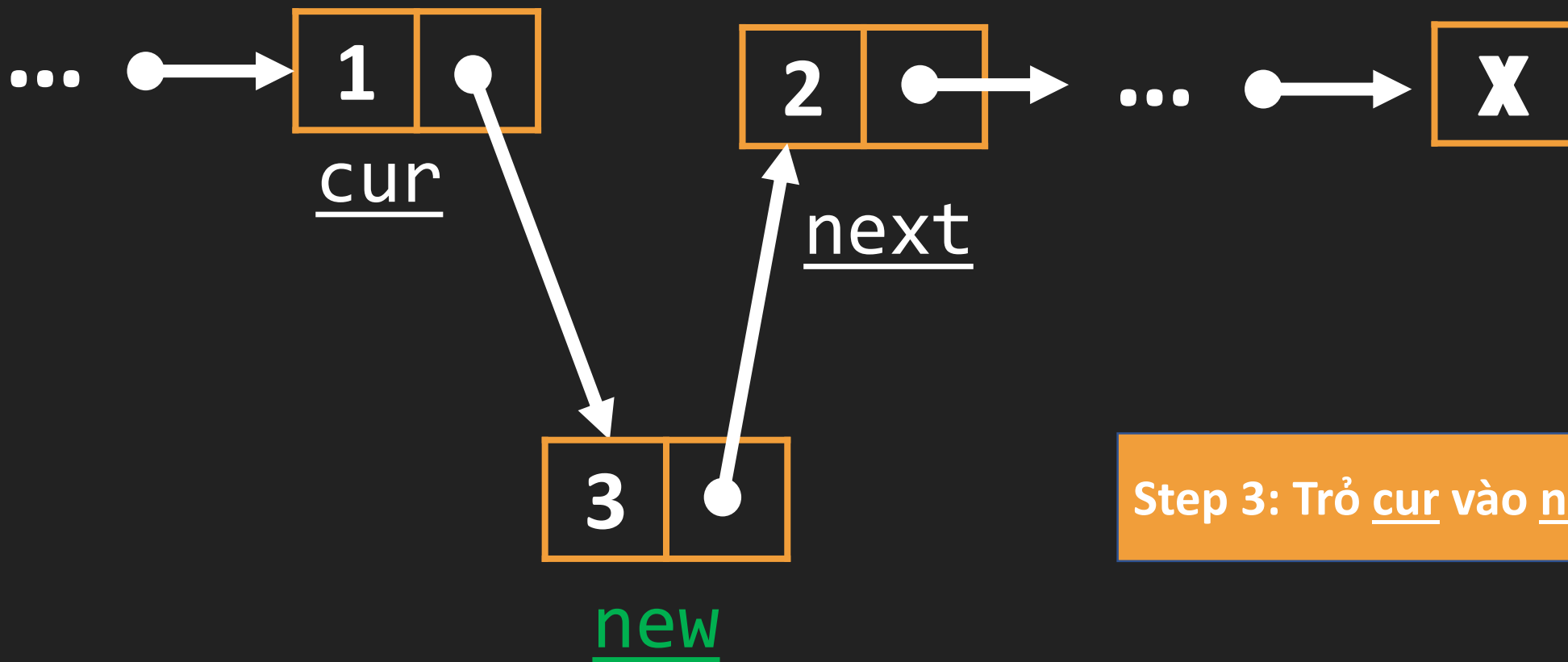
Step 1: Tìm cur và next.

4. Thao tác thêm phần tử vào giữa list.



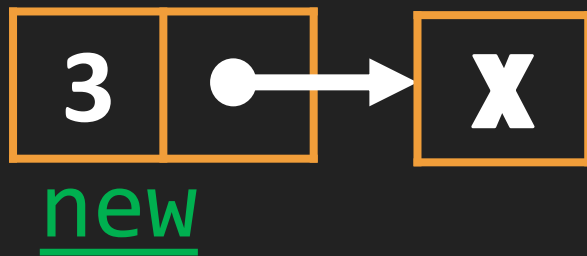
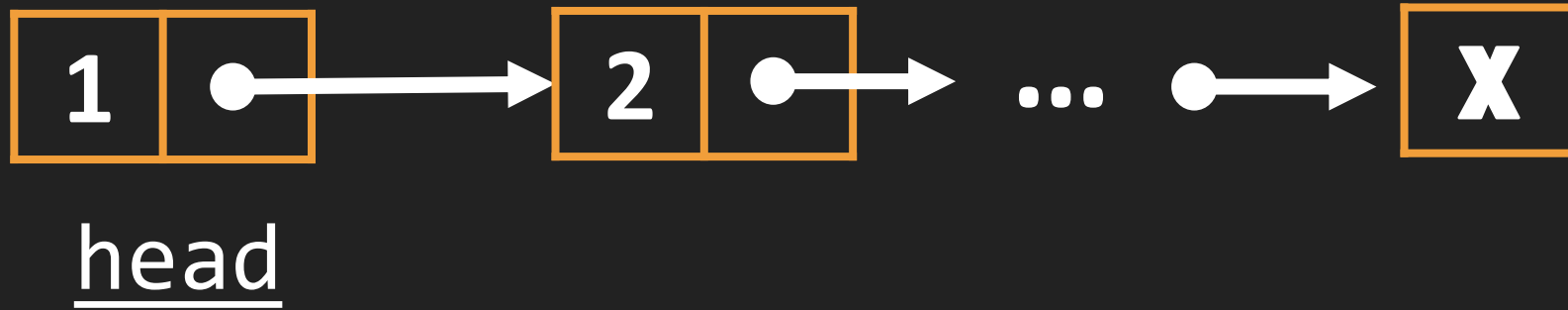
Step 2: Trỏ new vào next.

4. Thao tác thêm phần tử vào giữa list.

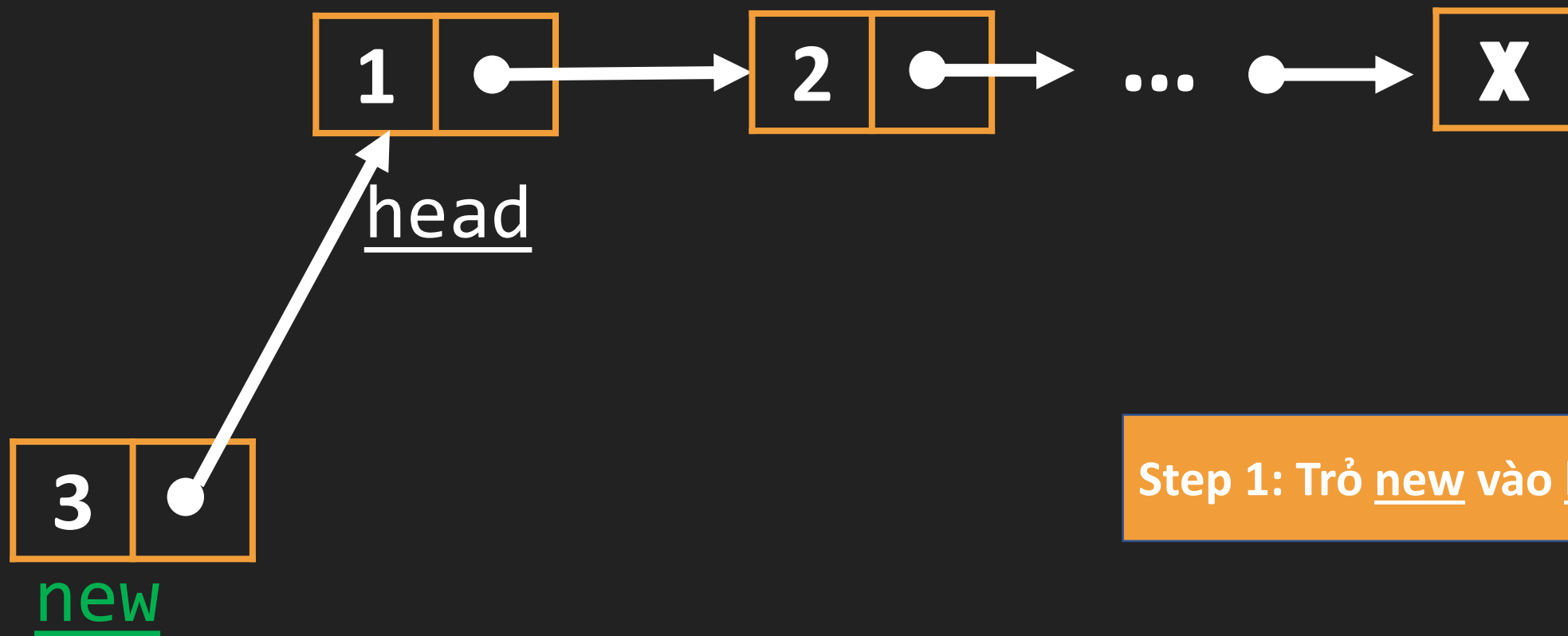


Step 3: Trỏ cur vào new.

5. Thao tác thêm phần tử vào đầu list.

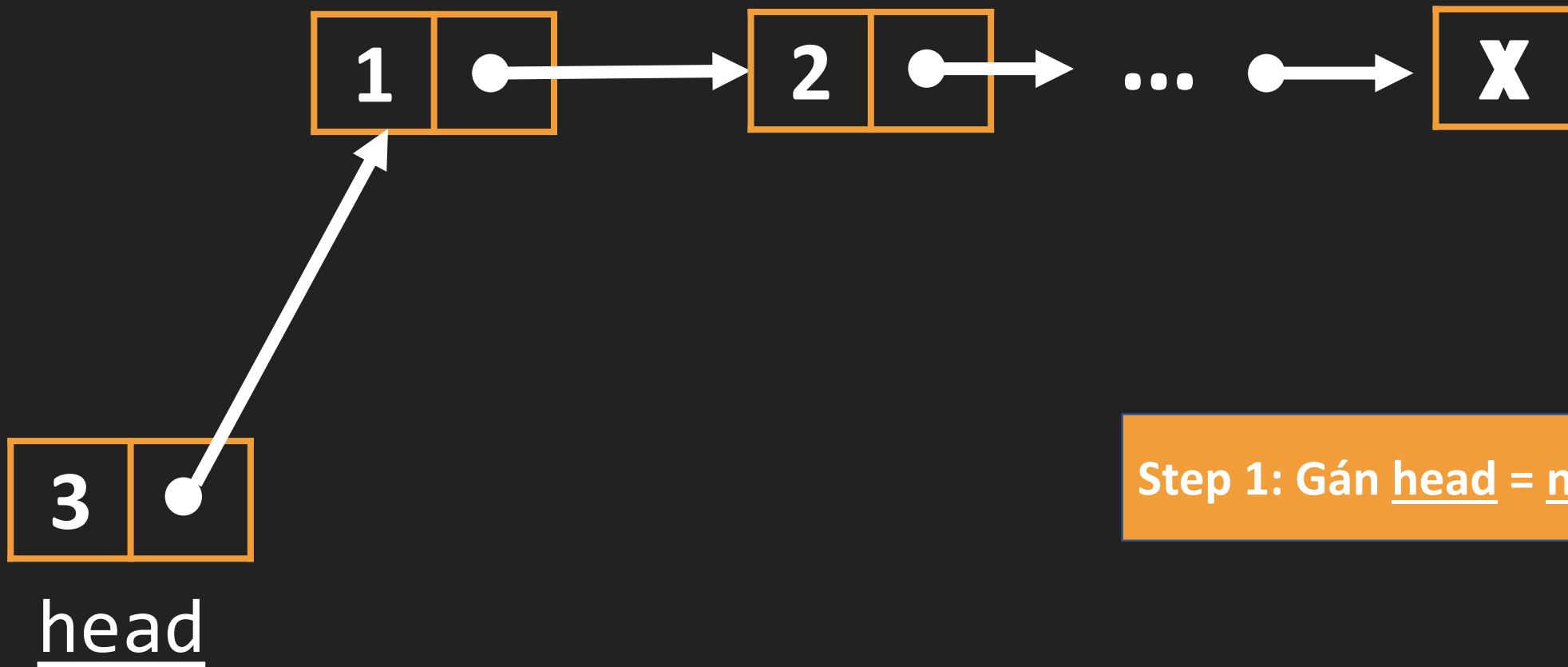


5. Thao tác thêm phần tử vào đầu list.



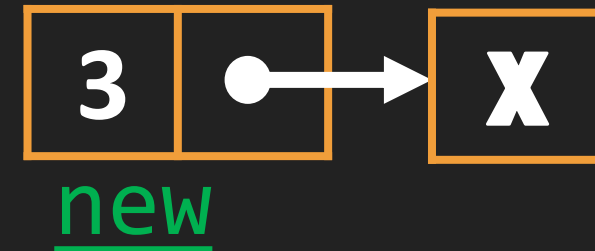
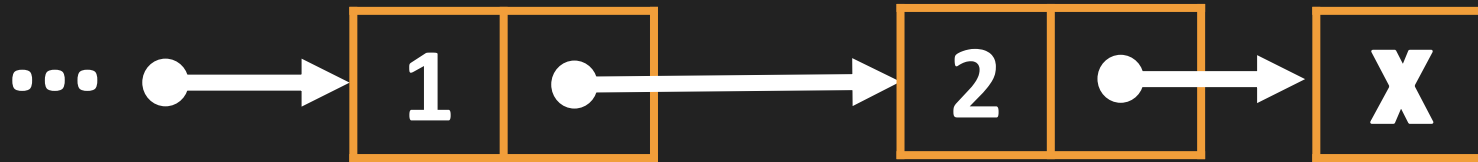
Step 1: Trỏ new vào head.

5. Thao tác thêm phần tử vào đầu list.

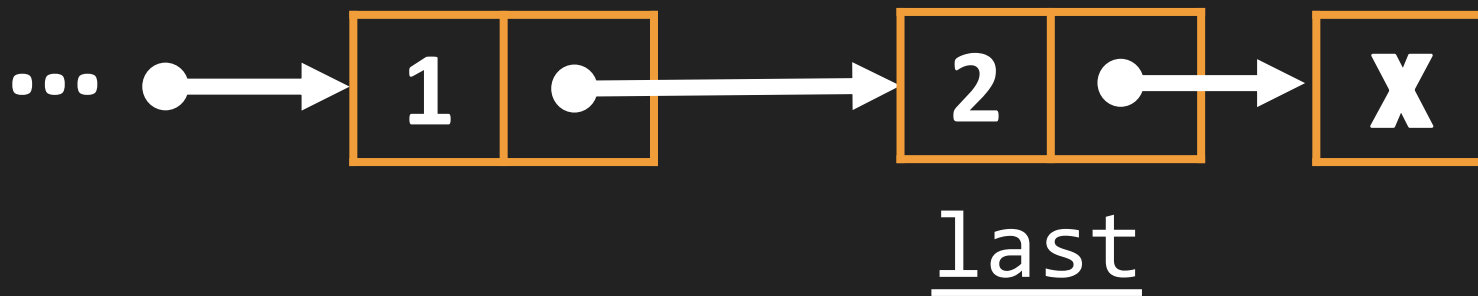


Step 1: Gán head = new.

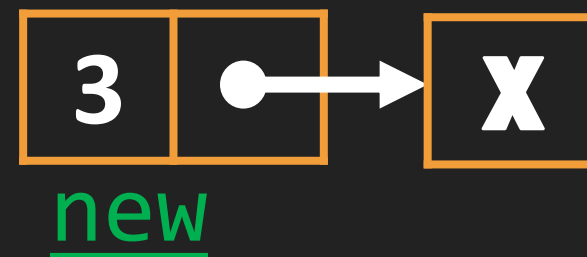
6. Thao tác thêm phần tử vào cuối list.



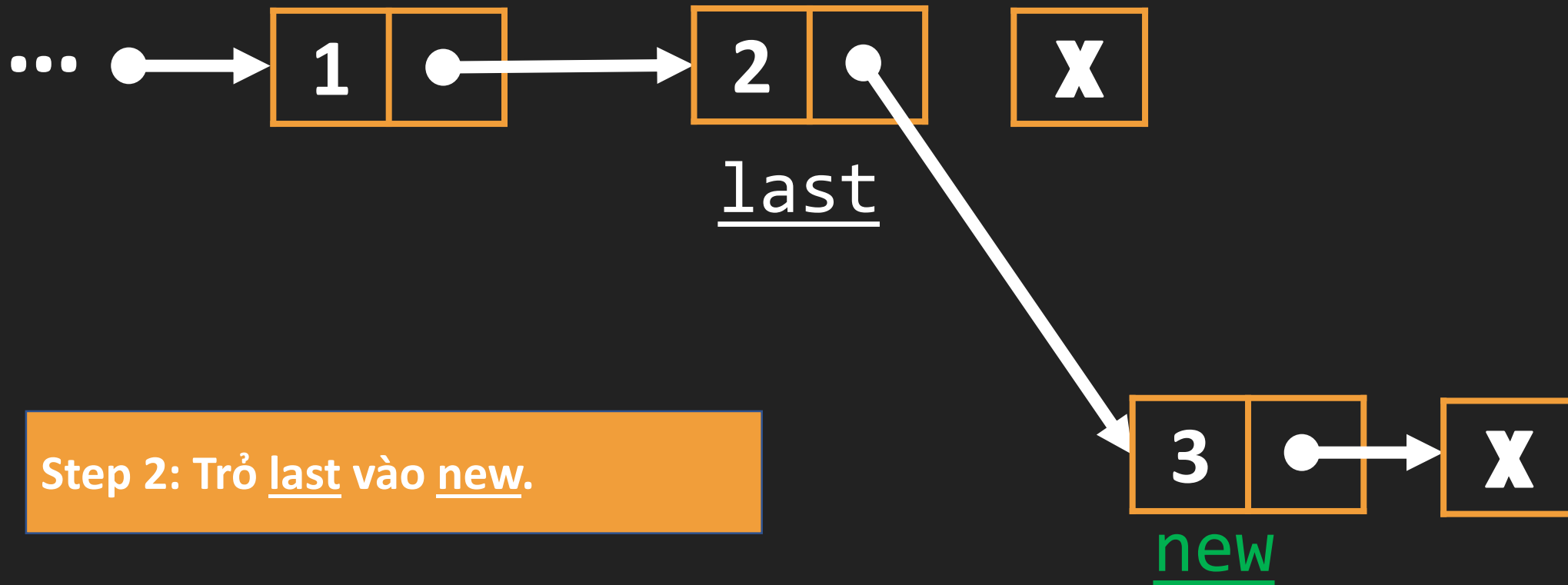
6. Thao tác thêm phần tử vào cuối list.



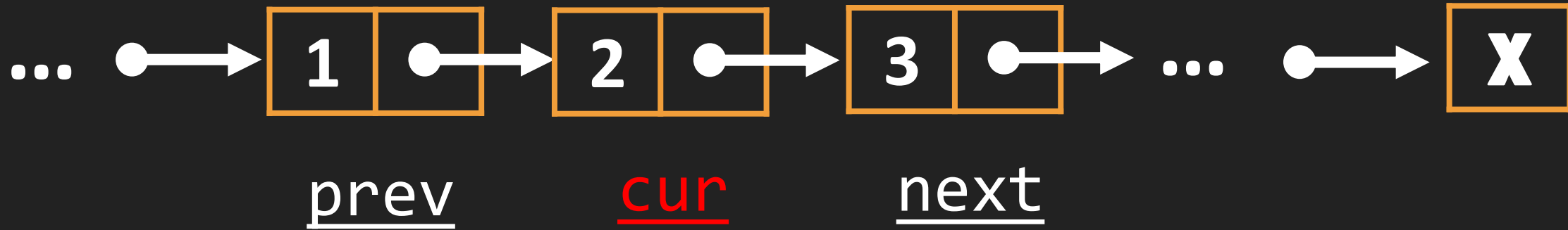
Step 1: Xác định last.



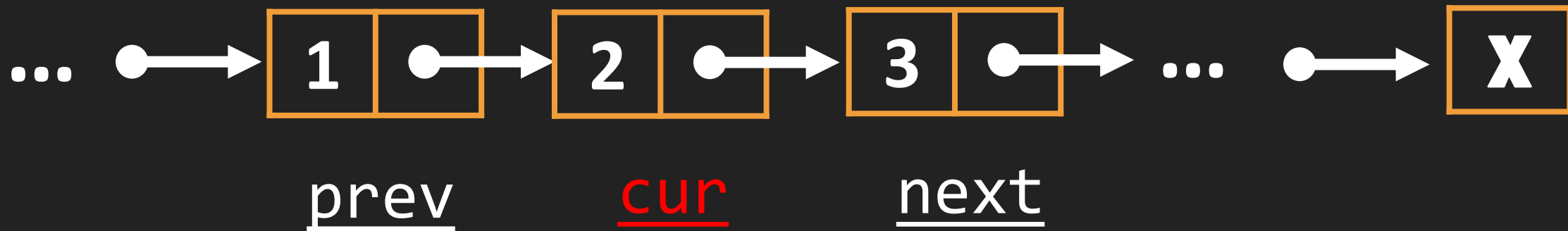
6. Thao tác thêm phần tử vào cuối list.



7. Xoá phần tử ở giữa list.

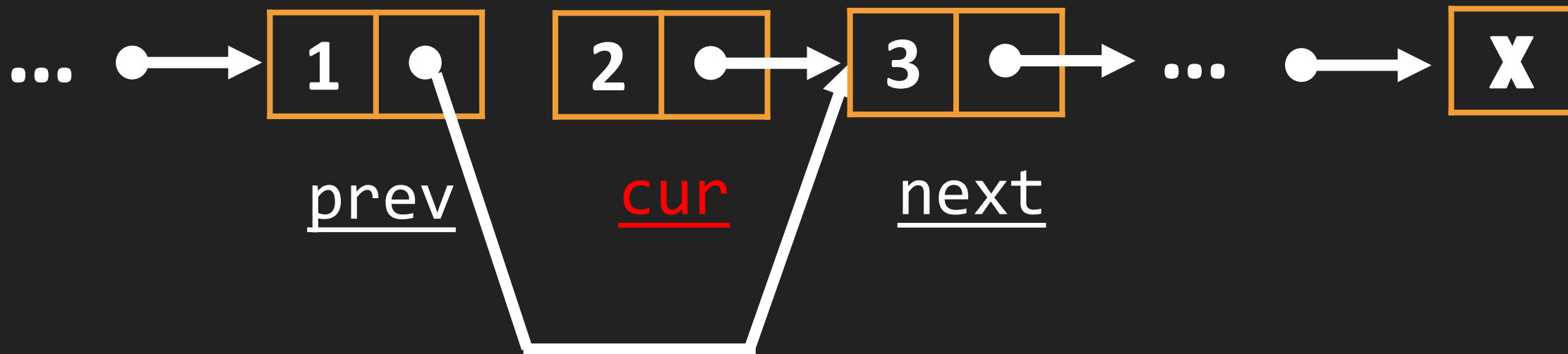


7. Xoá phần tử ở giữa list.



Step 1: Xác định prev, cur và next.

7. Xoá phần tử ở giữa list.



Step 2: Trỏ prev vào next.

7. Xoá phần tử ở giữa list.



Step 3: Giải phóng vùng nhớ dành
cho cur. (C/C++)

8. Xoá phần tử ở đầu list.



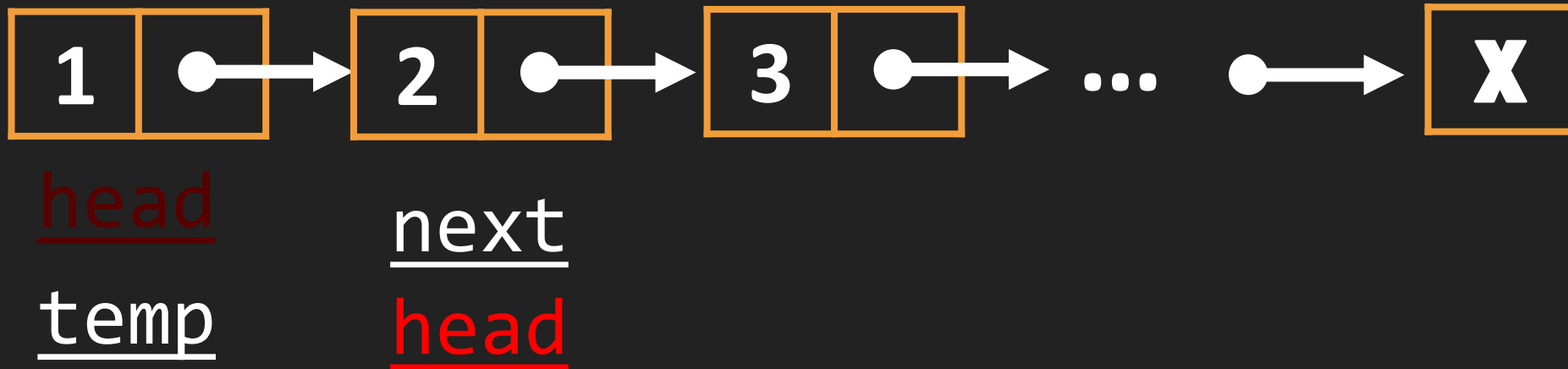
head

8. Xoá phần tử ở đầu list.



Step 1: Xác định next.

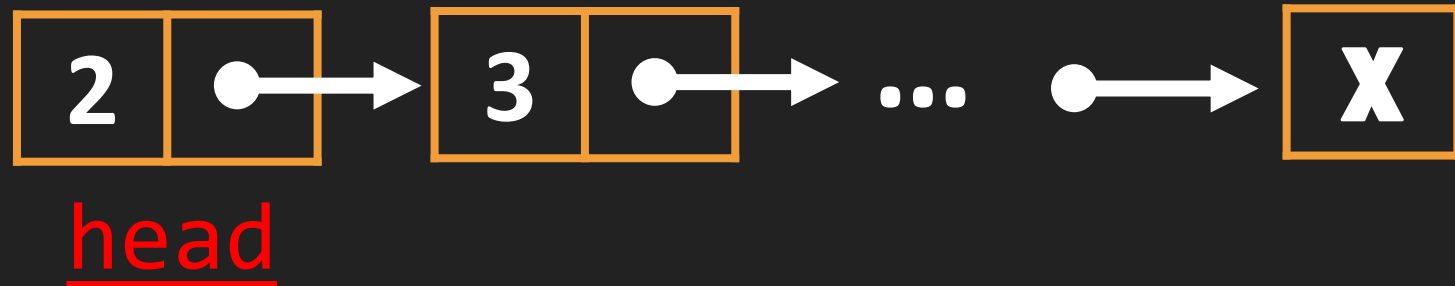
8. Xoá phần tử ở đầu list.



Step 2:

- Trỏ temp vào head. (C/C++).
- Trỏ head vào next.

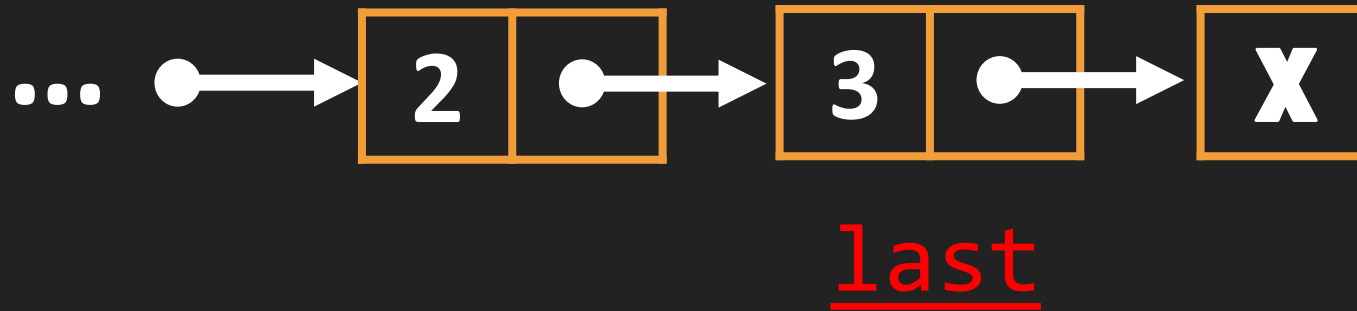
8. Xoá phần tử ở đầu list.



temp

Step 3: Giải phóng vùng nhớ của temp. (C/C++)

8. Xoá phần tử ở cuối list.

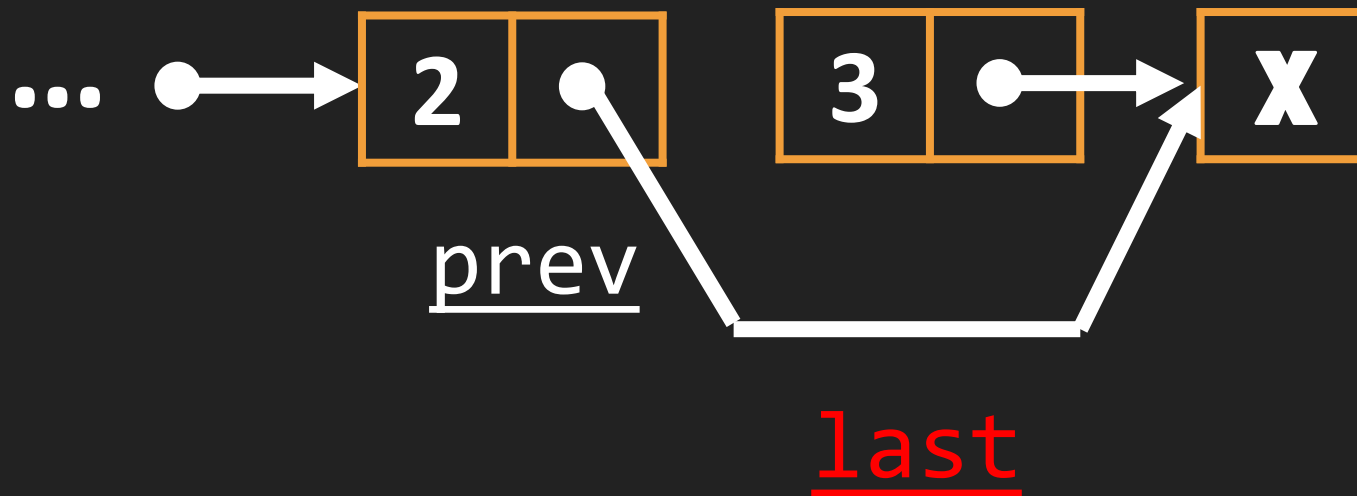


8. Xoá phần tử ở cuối list.



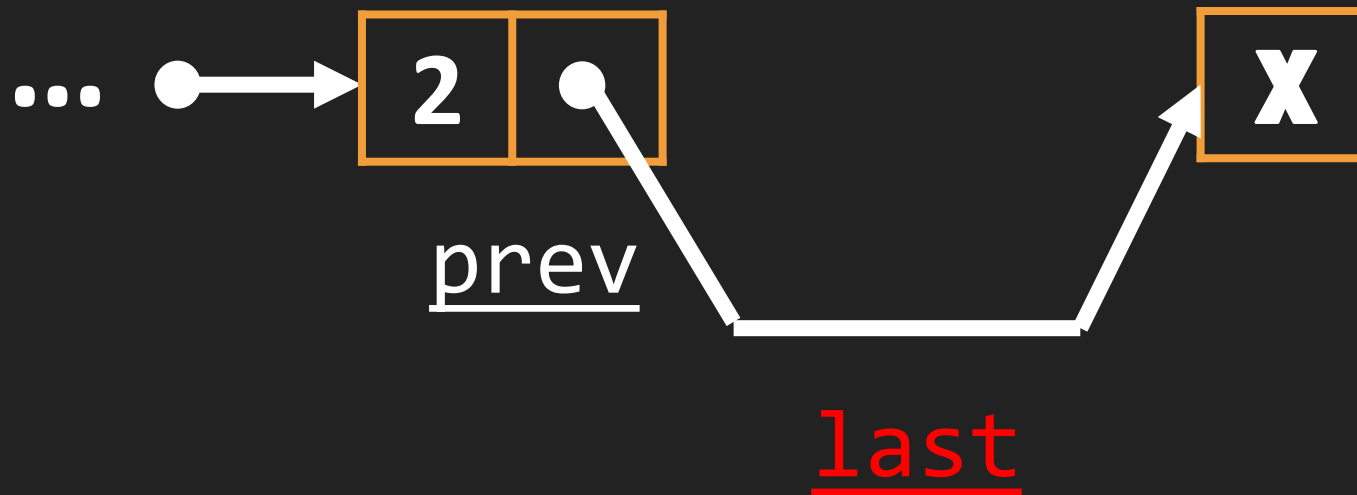
Step 1: Xác định prev và last

8. Xoá phần tử ở cuối list.



Step 2: Trỏ prev về NULL

8. Xoá phần tử ở cuối list.



Step 3: Giải phóng vùng nhớ cho last. (C/C++)

9. Implement Singly Linked List.



Daily **LeetCode** Challenge

16

707. Design Linked List

Tags: #linkedlist

- The Brown Box -

hoangvancong.com

Data Structure & Algorithm

